

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 415/TTr-STNMT ngày 09/8/2023, Công văn số 3193/STNMT-CCBVMT ngày 31/10/2023 và Công văn số 1017/STNMT-QLMT ngày 29/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *pk*

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể thuộc tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lại Văn Hoàn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY ĐỊNH
VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số 06 /2024/QĐ-UBND ngày 17 / 4 /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết các nội dung về quản lý chất thải rắn sinh hoạt (viết tắt là CTRSH) thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 75, khoản 7 Điều 72, khoản 6 Điều 75, khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình và cá nhân sinh sống trên địa bàn tỉnh Thái Bình (bao gồm cả người nước ngoài).

2. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, gồm: Các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng với tổng khối lượng dưới 300 kg/ngày được lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này. Các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này sau đây gọi tắt là chủ nguồn thải.

3. Các đơn vị, tổ chức tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh.

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

5. Các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có phát sinh CTRSH quy định tại khoản 2 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP không thuộc phạm vi điều chỉnh Quy định này, phải thực hiện việc chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc về quản lý CTRSH

1. Theo các nguyên tắc chung của pháp luật hiện hành về quản lý CTRSH.

2. Quản lý CTRSH là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động làm phát sinh CTRSH.

3. Chủ nguồn thải có trách nhiệm phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý và chi trả giá dịch vụ cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Khuyến khích việc xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; việc đầu tư mới các cơ sở xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh theo hướng áp dụng các công nghệ xử lý chất thải thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên đất, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý thu hồi năng lượng và hạn chế tối đa việc chôn lấp CTRSH. Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động đầu tư, tham gia xã hội hóa trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH được hưởng các chế độ ưu đãi về đầu tư và các ưu đãi khác theo quy định hiện hành.

5. Hạn chế sử dụng bao bì (túi) ni lông khó phân hủy để chứa CTRSH sau phân loại, khuyến khích sử dụng túi thân thiện môi trường để thay thế các túi ni lông khó phân hủy.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Phân loại, lưu giữ và chuyển giao CTRSH

1. CTRSH phát sinh từ các chủ nguồn thải được phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý theo các nhóm như sau:

a) Nhóm 1: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, bao gồm:

- Giấy thải: Hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy; sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết, thùng, bìa carton, lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy, các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn ...

- Nhựa thải: Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại); các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa, ly, cốc nhựa.

- Kim loại thải: Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại); đồ dùng trong nhà bếp bằng kim loại (xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, đĩa ...), các loại vật dụng kim loại thải khác.

- Thủy tinh thải: Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế ... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại); bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê; thủy tinh thải khác.

- Vải, đồ da: Quần áo, phụ kiện; giày, dép, vali; chăn, màn, rèm cửa bằng vải, ... (không dính thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).

- Đồ gỗ: Đồ chơi; vật trang trí, đồ gia dụng, hộp, khay, ... bằng gỗ.

- Cao su: Đồ chơi bằng cao su, săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại.

- Thiết bị điện, điện tử thải bỏ: Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: Máy ảnh và máy ghi hình, điện thoại di động và điện thoại để bàn, dây cáp và phụ kiện máy tính, bảng điều khiển trò chơi, đồ chơi điện tử, máy tính toán cầm tay, bàn phím, máy tính xách tay và máy tính bảng, máy nhắn tin, bộ đàm, đèn led, đèn halogen; các thiết bị điện, điện tử lớn như: Máy tính để bàn và màn hình, máy fax, máy in và máy quét, dàn âm thanh và loa, tivi, máy đánh chữ, đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng, tủ lạnh, tủ đông, máy điều hòa, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện ...

b) Nhóm 2: Chất thải thực phẩm, bao gồm:

- Thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng.
- Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn, ...; các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản.

c) Nhóm 3: Chất thải rắn sinh hoạt khác, bao gồm:

- Chất thải nguy hại: Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini, ...từ hoạt động sinh hoạt; sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất); găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất; kim tiêm, khâu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh; các loại bóng đèn huỳnh quang thải; thủy tinh hoạt tính thải; nhiệt kế chứa thủy ngân thải; các loại pin, ắc quy thải.

- Chất thải công kênh: Tủ, bàn ghế, sofa, giường, nệm, cũ hỏng; tủ sắt, khung cửa, cánh cửa, cành cây, gốc cây, ...

- Chất thải khác còn lại: Vỏ các loại hạt như macca, óc chó, hạt điều, dừa, vỏ trấu, xơ dừa, rom, trấu, ...từ hoạt động sinh hoạt; chiếu cói, chiếu tre, trúc, gỏi mây, tre, ...; lông gia súc, gia cầm, ...; bã các loại: cà phê, trà (túi trà), bã mía, xác mía, lõi ngô (cùi bắp), ...; chất thải từ làm vườn từ hộ gia đình như lá, rễ, cành cây nhỏ, cỏ, hoa, ...; phân động vật cảnh, xác động vật cảnh chết không do dịch bệnh, ...; tã, bỉm, băng, giấy vệ sinh, giấy ăn đã sử dụng, giấy ướt đã sử dụng, bông tẩy trang, khâu trang, ...; các loại hộp xốp, các loại sản phẩm nhựa sử dụng một lần; bã kẹo cao su, đầu lọc thuốc lá, ...; bóng bay, băng keo dán, tấm bông tai, tấm chỉ kẻ răng; vỏ thuốc, ...; giày, dép nhựa, thước kẻ, muối (vá), thìa (muỗng) bằng nhựa; bút, bật lửa đã hết gas, bàn chải đánh răng, vỏ tuýp, hộp kem đánh răng, ...; các loại nhựa thải khác; vỏ cứng các loài thủy, hải sản; xỉ than từ hoạt động sinh hoạt, ...; gốm, sành, sứ thải, ...; các loại chất thải còn lại.

2. CTRSH sau khi thực hiện phân loại để chuyển giao được lưu chứa trong bao bì (túi) riêng biệt đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Chủ nguồn thải sau khi thực hiện phân loại, lưu giữ CTRSH tiến hành chuyển giao cho cơ sở thu gom CTRSH. Đối với các dự án đầu tư, khu đô thị mới, chung cư, tòa nhà văn phòng, chủ nguồn thải phải tổ chức thu gom CTRSH

thuộc phạm vi quản lý, bố trí thiết bị, công trình lưu giữ CTRSH đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật với các loại chất thải theo quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Việc tổ chức thực hiện phân loại CTRSH phải tuân thủ hướng dẫn chi tiết của cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 5. Quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển CTRSH

1. Quy định kỹ thuật về thu gom, vận chuyển CTRSH

a) Chủ nguồn thải có trách nhiệm thu gom, vận chuyển CTRSH đã phân loại đến điểm tập kết, trạm trung chuyển hoặc bố trí các thiết bị lưu chứa CTRSH trước cửa nhà, trước cổng trụ sở cơ quan, tổ chức để cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH đến lấy trong khoảng thời gian do Ủy ban nhân dân cấp xã quy định bảo đảm mỹ quan và tiện lợi. Cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH sử dụng loa, chuông, kèn hoặc hình thức thông báo khác đã thỏa thuận với Ủy ban nhân dân cấp xã khi đến lấy CTRSH.

b) Quá trình thu gom, vận chuyển CTRSH từ các chủ nguồn thải đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển phải tuân thủ quy định kỹ thuật về thu gom CTRSH và các quy định về phòng, chống dịch có liên quan theo quy định hiện hành.

c) Tần suất và tuyến thu gom, vận chuyển CTRSH

Đối với khu vực đông dân cư, tần suất thu gom tối thiểu là 01 (một) lần/ngày. Đối với khu vực thưa dân cư, tần suất thu gom tối thiểu 01 (một) lần/02 (hai) ngày. Tùy vào đặc điểm của mỗi khu vực dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở và tổ trưởng tổ dân phố hoặc tổ trưởng khu phố, Ban quản lý chung cư, trưởng thôn, xóm xác định thời gian, địa điểm, tần suất, tuyến thu gom, vận chuyển CTRSH phù hợp với hiện trạng và công bố rộng rãi. Chủ nguồn thải có thể thỏa thuận tăng tần suất thu gom và trả thêm chi phí dịch vụ này cho cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH. Thỏa thuận này được thống nhất trong hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH giữa các bên.

2. Phương thức thu gom, vận chuyển CTRSH

a) Phương tiện cơ giới vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; xe chuyên dụng cuốn ép chất thải rắn sinh hoạt phải có thiết bị lưu chứa nước rỉ rác.

b) Phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải bảo đảm không rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, rò rỉ nước rỉ rác, phát tán mùi trong quá trình hoạt động.

c) Phải bảo đảm tuân thủ lộ trình vận chuyển CTRSH do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm kết nối hiệu quả thời gian hoạt động của các điểm tập kết, trạm trung chuyển và thời gian hoạt động của các cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH trên nguyên tắc hạn chế tối đa việc lưu thông vào giờ cao điểm.

d) Trong quá trình hoạt động, phải tuân thủ quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, vệ sinh sạch sẽ điểm tập kết, trạm trung chuyển sau thu gom, vận chuyển, bảo đảm không còn chất thải rơi vãi, nước rỉ rác tồn đọng.

3. Việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH phải bảo đảm chất lượng vệ sinh và tuân thủ các quy định hiện hành về kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, thanh toán các hoạt động cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH và những quy định sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, giám sát, xử phạt vi phạm hợp đồng (nếu có) đối với hoạt động cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH theo thỏa thuận tại hợp đồng cung ứng dịch vụ đã ký kết. Kết quả kiểm tra, giám sát được xác nhận cụ thể bằng biên bản.

b) Các nội dung về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH phải được cụ thể trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng cung ứng dịch vụ để làm cơ sở thực hiện.

Điều 6. Quản lý hoạt động xử lý CTRSH

1. Việc lựa chọn công nghệ xử lý CTRSH phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và quy định của tỉnh.

2. Lựa chọn cơ sở xử lý CTRSH được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường và quy định của tỉnh.

3. Quản lý hoạt động của cơ sở xử lý CTRSH

a) Đối với khu xử lý được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước: Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đối với cơ sở xử lý quy mô xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý đối với cơ sở xử lý quy mô huyện, liên xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thuê đơn vị có chức năng thực hiện quản lý hoạt động của cơ sở xử lý; việc lựa chọn đơn vị có chức năng quản lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

b) Đối với khu xử lý được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Doanh nghiệp đầu tư thực hiện quản lý, vận hành cơ sở xử lý CTRSH hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác làm chủ xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Đối với các cơ sở xử lý CTRSH bằng phương pháp chôn lấp đã hết khả năng tiếp nhận, xử lý chất thải phải có trách nhiệm xử lý ô nhiễm, cải tạo môi trường bãi chôn lấp CTRSH theo quy định tại khoản 2 Điều 80 Luật Bảo vệ môi trường.

d) Duy trì hoạt động các khu xử lý CTRSH theo công nghệ lò đốt đang hoạt động; sau khi có nhà máy xử lý rác tập trung sẽ dừng hoạt động các lò đốt quy mô nhỏ.

Điều 7. Việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh

1. Chất thải rắn sinh hoạt công kênh phải được chủ nguồn thải lưu giữ, không được vứt bừa bãi tại các nơi công cộng, ao, hồ, sông, kênh ... gây ô nhiễm môi trường. Chủ nguồn thải có trách nhiệm tháo dỡ và giảm kích thước chất thải rắn sinh hoạt công kênh đến mức có thể lưu chứa được trong xe thu gom rác đầy tay trước khi vận chuyển đến điểm tập kết. Trường hợp, không tự tháo dỡ, giảm kích thước tại nơi phát sinh chất thải thì phải tháo dỡ và phân loại chất thải rắn công kênh tại điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý. Chất thải rắn công kênh sau khi tháo dỡ phải phân loại thành các sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng và chỉ thải bỏ các thành phần không thể tái chế, tái sử dụng để giảm thiểu tối đa việc phát thải ra môi trường và tận dụng triệt để giá trị nguồn tài nguyên từ chất thải.

2. Chủ nguồn thải có thể tự vận chuyển hoặc tự thỏa thuận với chủ thu gom, vận chuyển CTRSH để yêu cầu dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt công kênh đến nơi tiếp nhận do Ủy ban nhân dân cấp xã quy định.

3. Chất thải rắn công kênh được vận chuyển, xử lý như CTRSH. Việc vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt công kênh trên các phương tiện thu gom, vận chuyển phải đáp ứng quy định về an toàn giao thông. Cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện phân rã, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại các điểm tập kết, trạm trung chuyển. Căn cứ tính chất của từng loại chất thải sau khi phân rã, phân loại để xử lý riêng từng loại như đối với chất thải rắn sinh hoạt

4. Chủ nguồn thải phải trả giá dịch vụ tháo dỡ, thu gom chất thải rắn công kênh từ nơi phát sinh vận chuyển đến nơi tiếp nhận theo giá tự thỏa thuận với đơn vị cung ứng dịch vụ.

Điều 8. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Điều 29 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Giá dịch vụ được điều chỉnh tăng theo lộ trình phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh tiến đến tính đúng, tính đủ các khoản chi phí vào giá dịch vụ.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 9. Trách nhiệm của chủ nguồn thải CTRSH

1. Thực hiện phân loại, lưu giữ và chuyển giao CTRSH theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Thực hiện chuyển giao CTRSH cho cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH theo đúng thời gian và phương thức do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quy định.

3. Thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Giữ gìn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng, thu gom, tập kết CTRSH đúng nơi quy định; không được vứt, thải, đổ, bỏ CTRSH ra môi trường không đúng nơi quy định; tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường khu phố, đường làng, ngõ xóm, nơi công cộng do chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể phát động.

5. Chủ nguồn thải khi đi lại trên đường, những nơi công cộng có nhu cầu thải bỏ CTRSH phải bỏ vào thùng chứa công cộng hoặc những nơi do cơ quan chức năng quy định.

6. Chủ nguồn thải kinh doanh dịch vụ ăn uống phải bố trí thùng chứa CTRSH tại mỗi bàn ăn hoặc bố trí thùng chứa CTRSH riêng để phục vụ cho vị trí kinh doanh, dịch vụ ăn uống.

7. Dọn dẹp, giữ gìn vệ sinh môi trường trong khu đất thuộc quyền sử dụng của mình, vỉa hè trước và xung quanh nhà, cơ sở hoặc trụ sở.

8. Hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước trong công tác điều tra, khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý CTRSH.

9. Giám sát và phản ánh các vấn đề liên quan đến giá dịch vụ hợp đồng, đánh giá chất lượng cung ứng các dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; phản ánh đến chính quyền địa phương đối với các trường hợp chủ nguồn thải vi phạm các quy định của Quy định này, gây mất vệ sinh khu vực đất do mình sở hữu, vỉa hè trước và xung quanh nhà, cơ sở hoặc trụ sở.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH

1. Thực hiện nghĩa vụ liên quan đến giá dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH theo quy định do UBND tỉnh ban hành và quy định hiện hành liên quan.

2. Quản lý, giữ gìn, bảo đảm vệ sinh môi trường trên địa bàn được giao; theo dõi, kiểm tra, phát hiện các trường hợp vi phạm quy định về quản lý CTRSH, kịp thời báo cáo chính quyền địa phương và các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, giám sát cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH.

4. Phối hợp với UBND cấp xã, cộng đồng dân cư, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom CTRSH trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ sở xử lý CTRSH

1. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật và của tỉnh.

2. Chỉ được tiếp nhận và xử lý các loại CTRSH theo quy định từ các đơn vị thu gom, vận chuyển đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận, có trong nội dung cấp phép môi trường.

3. Quản lý, vận hành cơ sở xử lý CTRSH theo đúng quy trình công nghệ và các quy định về bảo vệ môi trường.

4. Phối hợp với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự, an toàn của khu vực xử lý và xung quanh cơ sở xử lý CTRSH được giao quản lý, vận hành.

5. Thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước, các bên có liên quan trong trường hợp ngừng dịch vụ xử lý để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dịch vụ xử lý. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do, thời gian tạm ngừng dịch vụ đồng thời phải có phương án xử lý.

6. Khi phát hiện sự cố môi trường phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; tổ chức cứu người, tài sản và kịp thời thông báo cho chủ đầu tư, chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường nơi xảy ra ô nhiễm hoặc sự cố môi trường để phối hợp xử lý.

7. Báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 01 của năm tiếp theo) về tình hình xử lý CTRSH, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 12. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài chính hằng năm rà soát nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường phân bổ, hỗ trợ cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành hướng dẫn chi tiết phân loại rác thải tại nguồn.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo các quy định hiện hành.

2. Sở Xây dựng

Hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, cấp giấy phép xây dựng cho các dự án đầu tư xây dựng khu xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công thực hiện các dự án, nhiệm vụ có liên quan đến xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định các dự án đầu tư khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt trình cấp có thẩm quyền chấp thuận theo đúng quy định đối với các dự án ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp với các đơn vị liên quan kêu gọi, xúc tiến đầu tư để thu hút các dự án quy mô lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường, kinh phí hỗ trợ thu gom vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng CTRSH trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với sở, ngành và địa phương có liên quan tham gia ý kiến về sự phù hợp của công nghệ đối với các dự án đầu tư xử lý CTRSH theo quy định; hướng dẫn, cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (đối với dự án có chuyển giao công nghệ); chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan kiểm tra hoạt động chuyển giao công nghệ theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Vận dụng kiến thức thực tế đưa vào chương trình dạy học các nội dung nhằm giáo dục học sinh ý thức về phân loại rác thải tại nguồn, giữ gìn vệ sinh môi trường tại nơi ở và nơi công cộng.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng các quy định về bảo vệ môi trường nói chung, công tác quản lý chất thải rắn nói riêng trên địa bàn tỉnh. Xây dựng phóng sự, ghi hình, đưa tin về các hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh; kịp thời đưa tin các địa phương làm tốt công tác quản lý chất thải rắn theo quy định này, đồng thời đưa tin các trường hợp bị xử lý vi phạm trong hoạt động quản lý chất thải rắn để làm gương cho đông đảo các tầng lớp nhân dân.

8. Công an tỉnh

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với các loại phương tiện thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH.

b) Chỉ đạo các lực lượng, Công an huyện, thành phố nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, nhất là các trường hợp vi phạm quy định về quản lý CTRSH theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tích cực thực hiện công tác quản lý CTRSH và việc phân loại CTRSH tại nguồn; giám sát việc thực hiện tại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; hướng dẫn Ban công tác Mặt trận phối hợp với các chi hội đoàn thể thôn, tổ dân phố và nhân dân giám sát tại địa bàn khu dân cư.

10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện, hướng dẫn UBND cấp huyện, các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý CTRSH theo đúng Quy định này.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động quản lý CTRSH trên địa bàn. Hàng năm xây dựng và triển khai kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn.

2. Quy hoạch chi tiết, công bố danh mục vị trí các điểm tập kết, trạm trung chuyển, cơ sở xử lý CTRSH. Tổ chức thẩm định quy hoạch, thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng cho các cơ sở xử lý CTRSH theo phân cấp; thẩm định, trình duyệt quy hoạch xây dựng các cơ sở xử lý CTRSH.

3. Chỉ đạo xây dựng tuyến thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn phù hợp tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm tối ưu về cự ly vận chuyển và tình hình giao thông tại khu vực; chỉ đạo sắp xếp thời gian hoạt động của các

điểm tập kết, trạm trung chuyển và các cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH bảo đảm công tác vệ sinh môi trường.

4. Thực hiện đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật về đấu thầu, trường hợp không lựa chọn được qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định này trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác bảo vệ môi trường, thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý CTRSH; định kỳ xây dựng và triển khai kế hoạch tổng vệ sinh môi trường tại địa phương.

2. Tổ chức triển khai hoạt động phân loại CTRSH, tuyên truyền, vận động chủ nguồn thải thu gom, tập kết CTRSH theo quy định; thực hiện niêm yết công khai hợp đồng cung ứng dịch vụ đã ký kết của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã với cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH để chủ nguồn thải giám sát, đánh giá.

3. Thực hiện đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật về đấu thầu, trường hợp không lựa chọn được qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở và tổ trưởng tổ dân phố hoặc tổ trưởng khu phố, Ban quản lý chung cư, trường thôn, xóm xác định thời gian, địa điểm, tần suất, tuyến thu gom, vận chuyển CTRSH đến điểm tập kết, trung chuyển, cơ sở xử lý CTRSH.

5. Hướng dẫn chủ nguồn thải chuyển giao CTRSH cho cơ sở thu gom, vận chuyển hoặc đến điểm tập kết đúng quy định; hướng dẫn cộng đồng dân cư giám sát và công khai trường hợp không tuân thủ quy định về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH.

6. Kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong việc thu gom, vận chuyển CTRSH, xử lý hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc hợp đồng ký kết (nếu có); trực tiếp xem xét, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị có liên quan đến việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH; trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện Quy định này được bố trí từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) theo phân cấp hiện hành hoặc huy động từ các nguồn xã hội hóa, nguồn vốn ODA, các nguồn vốn hợp pháp khác (từ các chương trình, dự án, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, ...).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả.

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

1. Quy định tại Điều 4 Quy định này được thực hiện từ ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Đối với các chủ nguồn thải đã thực hiện ký kết hợp đồng với các cơ sở cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH, trong đó có nội dung chưa đúng với quy định tại Quy định này thì phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung hoặc ký kết lại hợp đồng cung ứng dịch vụ theo đúng Quy định này kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Các tổ chức thu gom, vận chuyển CTRSH có trách nhiệm chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển bảo đảm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện thu gom, vận chuyển; điểm tập kết, trung chuyển CTRSH như quy định tại Điều 5 Quy định này trong vòng 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức sắp xếp hoàn thiện hệ thống quản lý chất thải rắn trên địa bàn theo quy định này trong thời gian 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Quy định này (lồng ghép trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 02 của năm tiếp theo) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Trường hợp các Văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các Văn bản mới được ban hành./.